

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức
của Kiểm toán nhà nước chuyên ngành V**

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Kiểm toán nhà nước số 81/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 55/2019/QH15;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Kiểm toán trưởng Kiểm toán nhà nước chuyên ngành V.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Kiểm toán nhà nước chuyên ngành V là đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước, có chức năng giúp Tổng Kiểm toán nhà nước:

1. Đánh giá xác nhận, kết luận và kiến nghị đối với việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công và các hoạt động có liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công của:

a) Các dự án, công trình công nghiệp, dân dụng, nông nghiệp và phát triển nông thôn do các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quản lý.

b) Các tổng công ty do Bộ Xây dựng làm đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

c) Các dự án, công trình công nghiệp, dân dụng, nông nghiệp và phát triển nông thôn quan trọng do Ủy ban nhân dân các cấp quản lý được Tổng Kiểm toán nhà nước giao.

2. Chuẩn bị ý kiến của Kiểm toán nhà nước về chủ trương đầu tư các dự án quan trọng quốc gia thuộc lĩnh vực công nghiệp, dân dụng, nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Theo dõi, cập nhật thông tin về việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công và các hoạt động có liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài chính công,

tài sản công của các công trình, dự án và các doanh nghiệp thuộc phạm vi kiểm toán của đơn vị phục vụ cho công tác kiểm toán.

2. Xây dựng kế hoạch kiểm toán hàng năm, trung hạn, dài hạn của đơn vị trình Tổng Kiểm toán nhà nước phê duyệt.

3. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm toán theo kế hoạch kiểm toán được Tổng Kiểm toán nhà nước phê duyệt hoặc theo yêu cầu của Tổng Kiểm toán nhà nước.

4. Tổ chức thực hiện kiểm soát chất lượng kiểm toán nhằm đảm bảo mọi hoạt động kiểm toán đều được kiểm tra, soát xét về chất lượng.

5. Tổng hợp, báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước kết quả kiểm toán của đơn vị.

6. Tổ chức theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện đầy đủ, kịp thời các kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán nhà nước và tổng hợp, báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của các đơn vị được kiểm toán thuộc phạm vi kiểm toán của đơn vị.

7. Giải quyết kiến nghị, khiếu nại của đơn vị được kiểm toán, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán theo phân cấp của Kiểm toán nhà nước.

8. Tham mưu, giúp Tổng Kiểm toán nhà nước chuẩn bị ý kiến của Kiểm toán nhà nước về chủ trương đầu tư các dự án quan trọng quốc gia thuộc lĩnh vực công nghiệp, dân dụng, nông nghiệp và phát triển nông thôn để Tổng Kiểm toán nhà nước trình Quốc hội.

9. Tham gia với Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán xây dựng chuẩn mực, quy trình, phương pháp chuyên môn nghiệp vụ kiểm toán đối với lĩnh vực kiểm toán được phân công; đề xuất Tổng Kiểm toán nhà nước sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chuẩn mực, quy trình, phương pháp chuyên môn, nghiệp vụ kiểm toán thuộc các lĩnh vực kiểm toán do đơn vị thực hiện.

10. Khi tổ chức và thực hiện nhiệm vụ kiểm toán, Kiểm toán nhà nước chuyên ngành V có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Yêu cầu đơn vị được kiểm toán và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu phục vụ cho việc kiểm toán; được truy cập vào cơ sở dữ liệu quốc gia và dữ liệu điện tử của đơn vị được kiểm toán, của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán để khai thác, thu thập thông tin, tài liệu liên quan trực tiếp đến nội dung, phạm vi kiểm toán; việc truy cập dữ liệu phải tuân thủ

quy định của pháp luật, của Kiểm toán nhà nước và chịu trách nhiệm bảo vệ bí mật, bảo mật, an toàn theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện việc kiểm tra, đối chiếu các nội dung liên quan trực tiếp đến nội dung, phạm vi kiểm toán của đơn vị được kiểm toán tại các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán;

c) Yêu cầu đơn vị được kiểm toán thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán nhà nước đối với sai phạm trong báo cáo tài chính và sai phạm trong việc chấp hành pháp luật; kiến nghị thực hiện các biện pháp khắc phục yếu kém trong hoạt động của đơn vị được kiểm toán do Kiểm toán nhà nước phát hiện;

d) Báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền yêu cầu đơn vị được kiểm toán thực hiện đầy đủ, kịp thời các kết luận, kiến nghị kiểm toán về sai phạm trong báo cáo tài chính và sai phạm trong việc chấp hành pháp luật; đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật những trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, kịp thời kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán nhà nước;

đ) Báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý những vi phạm pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân đã được làm rõ thông qua hoạt động kiểm toán;

e) Báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi cản trở hoạt động kiểm toán của Kiểm toán nhà nước hoặc cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật cho Kiểm toán nhà nước và kiểm toán viên nhà nước;

g) Báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước trưng cầu giám định về chuyên môn khi cần thiết;

h) Báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước uỷ thác hoặc thuê doanh nghiệp kiểm toán thực hiện kiểm toán cơ quan, tổ chức quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công thuộc phạm vi kiểm toán của đơn vị; chịu trách nhiệm trước Tổng Kiểm toán nhà nước về tính trung thực của số liệu, tài liệu và kết luận, kiến nghị kiểm toán do doanh nghiệp kiểm toán thực hiện;

i) Thông qua hoạt động kiểm toán, trình Tổng Kiểm toán nhà nước kiến nghị với Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, ngành, địa phương và các cơ quan khác của Nhà nước sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách và pháp luật;

k) Báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật những vụ việc vi phạm pháp luật có dấu hiệu tội phạm, gây thất thoát, lãng phí tài chính công, tài sản công; đồng thời, thông báo bằng văn bản cho Viện Kiểm sát cùng cấp với Cơ quan điều tra có thẩm quyền.

11. Quản lý hồ sơ kiểm toán do đơn vị thực hiện; giữ bí mật tài liệu, số liệu kế toán và thông tin về hoạt động của đơn vị được kiểm toán theo quy định của pháp luật và của Kiểm toán nhà nước.

12. Xây dựng kế hoạch, chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn của đơn vị và tổ chức thực hiện.

13. Quản lý công chức và người lao động của đơn vị theo quy định của Nhà nước và phân cấp của Kiểm toán nhà nước; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về công tác thi đua - khen thưởng, kỷ luật, văn thư, lưu trữ, tuyên truyền, nghiên cứu khoa học của đơn vị theo quy định của Nhà nước và của Kiểm toán nhà nước; định kỳ hàng tháng, quý, năm hoặc đột xuất báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước kết quả công tác của đơn vị.

14. Thực hiện một số nhiệm vụ và quyền hạn khác khi được Tổng Kiểm toán nhà nước giao.

Điều 3. Tổ chức

1. Tổ chức bộ máy của Kiểm toán nhà nước chuyên ngành V gồm có:

- a) Phòng Tổng hợp;
- b) Phòng Kiểm toán đầu tư - dự án 1;
- c) Phòng Kiểm toán đầu tư - dự án 2;
- d) Phòng Kiểm toán đầu tư - dự án 3;
- đ) Phòng Kiểm toán đầu tư - dự án 4;
- e) Phòng Kiểm toán đầu tư - dự án 5.

2. Kiểm toán nhà nước chuyên ngành V gồm có: Kiểm toán trưởng, các Phó Kiểm toán trưởng, Trưởng phòng, các Phó trưởng phòng, các công chức và người lao động.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức công chức lãnh đạo của Kiểm toán nhà nước chuyên ngành V được thực hiện theo Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, từ chức, miễn nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo của Kiểm toán nhà nước.

4. Nhiệm vụ cụ thể của từng phòng do Kiểm toán trưởng Kiểm toán nhà nước chuyên ngành V quy định sau khi có ý kiến phê duyệt của Tổng Kiểm toán nhà nước.

5. Việc thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị cấp phòng thuộc Kiểm toán nhà nước chuyên ngành V do Tổng Kiểm toán nhà nước quyết định theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Kiểm toán trưởng Kiểm toán nhà nước chuyên ngành V.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quyết định số 1375/QĐ-KTNN ngày 02/10/2020 của Tổng Kiểm toán nhà nước quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Kiểm toán nhà nước chuyên ngành V và Quyết định số 297/QĐ-KTNN ngày 03/3/2025 của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc sửa đổi khoản 1 Điều 3 Quyết định số 1375/QĐ-KTNN ngày 02/10/2020 của Tổng Kiểm toán nhà nước quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Kiểm toán nhà nước chuyên ngành V.

Việc sửa đổi, bổ sung Quyết định này do Tổng Kiểm toán nhà nước quyết định theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Kiểm toán trưởng Kiểm toán nhà nước chuyên ngành V.

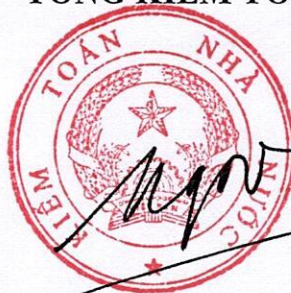
Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Kiểm toán nhà nước, Kiểm toán trưởng Kiểm toán nhà nước chuyên ngành V, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *h*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Tổng KTNN;
- Các Phó Tổng KTNN;
- Các đơn vị trực thuộc KTNN;
- Lưu: VT, TCCB (04). *h*

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC



Ngô Văn Tuấn